

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông và thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý; Quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 10/TTr-STP và Tờ trình số 11/TTr-STP ngày 21 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính không liên thông và 05 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý; Quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Bru điện tỉnh;
- Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, C3, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG VÀ
05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ,
QUỐC TỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (06 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính/ Mã số	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)	
1	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý 2.000587.000.00.00.H21	04 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 3,5 ngày làm việc. Cụ thể: - Lãnh đạo Phòng Hành chính - Tổng hợp phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. - Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. - Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc. - Văn thư Trung tâm Trợ giúp pháp lý vào sổ chuyển kết quả đến Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.	-	-	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính/ Mã số	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)	
		03 ngày làm việc	-	Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
2	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý 2.000518.000.00.00.H21	04 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 3,5 ngày làm việc. Cụ thể: - Lãnh đạo Phòng Hành chính – Tổng hợp phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. - Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. - Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc. - Văn thư Trung tâm Trợ giúp pháp lý vào sổ chuyển kết quả đến Sở Tư pháp: 0,5 ngày làm việc.	-	-	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính/ Mã số	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)	
		03 ngày làm việc	-	Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
03	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý 2.000829.000.00.00.H21	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay	02 giờ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, cụ thể: Chuyên viên làm việc tại Phòng Hành chính tổng hợp tiếp nhận giải quyết và trình lãnh đạo Trung tâm: 02 giờ.	02 giờ	02 giờ	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính/ Mã số	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)	
		cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan					
4	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý 2.001680.000.00.00.H21	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	02 giờ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, cụ thể: Chuyên viên làm việc tại Phòng Hành chính tổng hợp tiếp nhận giải quyết và trình lãnh đạo Trung tâm: Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ.	02 giờ	02 giờ	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025
5	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý 2.001687.000.00.00.H21	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực	0,5 ngày làm việc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 1,5 ngày làm việc. Cụ thể: Trợ giúp viên pháp lý được phân công tiếp nhận hồ sơ, báo cáo lãnh đạo, dự thảo quyết định: 1,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính/ Mã số	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục vụ HCC tỉnh)	
		hiện trợ giúp pháp lý					
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý 2.000592.000.00.00.H21	Trường hợp 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý	0,5 ngày làm việc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 1,5 ngày làm việc. Cụ thể: Trợ giúp viên pháp lý được phân công tiếp nhận hồ sơ, báo cáo lãnh đạo, dự thảo quyết định: 1,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/7/2025
		Trường hợp 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại đối với Giám đốc Sở Tư pháp	0,5 ngày	Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 12,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày	
Tổng cộng: 06 TTHC							

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC QUỐC TỊCH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (05 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam 2.001895.000.00.00.H21	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền là: 53 ngày đối với hồ sơ xác minh thông thường hoặc 68 ngày đối với hồ sơ xác minh phức tạp.		Công an tỉnh thực xác minh về nhân thân của người có yêu cầu (Thời hạn xác minh và trả lời kết quả xác minh là 53 ngày	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/07/2025
			1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản xác minh đến Công an tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			45 ngày	Bước 3. Công an tỉnh thực xác minh về nhân thân của người có yêu cầu (Thời hạn xác minh và trả lời kết quả xác minh là 45 ngày).	
			03 ngày làm việc	Bước 4. Sau khi nhận được kết quả Công an tỉnh; Sở Tư pháp giải quyết: 2.2. Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 3 giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công: 1/2 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Công an tỉnh thực xác minh về nhân thân của người có yêu cầu (Thời hạn xác minh và trả lời kết quả đối trường hợp phức tạp thì có thể kéo dài thêm nhưng không quá 68 ngày.		
			1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản xác minh đến Công an tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			60 ngày	Bước 3. Công an tỉnh thực xác minh về nhân thân của người có yêu cầu (Thời hạn xác minh và trả lời kết quả xác minh trường hợp phức tạp thì có thể kéo dài thêm nhưng không quá 60 ngày).	
			03 ngày làm việc	Bước 4. Sau khi nhận được kết quả Công an tỉnh; Sở Tư pháp giải quyết: 2.2. Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 3 giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công: 1/2 ngày làm việc.	
2	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	105 ngày (thời gian	1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	Quyết định số 860/QĐ-

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	2.002039.000.00.00.H21	thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản xác minh đến Công an tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	UBND ngày 23/07/2025
			30 ngày	Bước 3: Công an tỉnh giải quyết, chuyển kết quả qua Sở Tư pháp. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, cơ quan Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xác minh và gửi kết quả đến Sở Tư pháp. Trong thời gian này, Sở Tư pháp phải tiến hành thẩm tra giấy tờ trong hồ sơ xin nhập quốc tịch Việt Nam; lập danh mục đầy đủ các giấy tờ trong từng hồ sơ, kèm danh sách những người xin nhập quốc tịch Việt Nam theo mẫu quy định.	
			05 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản gửi Bộ Tư pháp: 04 ngày làm việc Bước 6. Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Tư pháp: 0,5 ngày làm việc	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Không tính thời gian	Bước 7. Bộ Tư pháp tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định. Sau khi có Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam của Chủ tịch nước, Bộ Tư pháp gửi kết quả giải quyết việc cho nhập quốc tịch Việt Nam cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, để tổ chức lễ trao Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 8. Sau khi nhận được Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền, Sở Tư pháp chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân	
3	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước 2.002038.000.00.00.H21	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/07/2025
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản xác minh đến Công an tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			20 ngày	Bước 3: Công an tỉnh giải quyết, chuyển kết quả qua Sở Tư pháp. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, cơ quan Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xác minh và gửi kết quả đến Sở Tư pháp. Trong thời gian này, Sở Tư pháp phải tiến hành thẩm tra giấy tờ trong hồ sơ xin trở lại quốc tịch Việt Nam; lập danh mục đầy đủ các giấy tờ trong từng hồ sơ, kèm danh sách những người xin trở lại quốc tịch	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				Việt Nam theo mẫu quy định.	
			05 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản gửi Bộ Tư pháp: 04 ngày làm việc Bước 6. Văn thư văn phòng Ủy ban nhân tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Tư pháp: 0,5 ngày làm việc	
			Không tính thời gian	Bước 7. Bộ Tư pháp tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định. Sau khi có Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam của Chủ tịch nước, Bộ Tư pháp gửi kết quả giải quyết cho Sở Tư pháp để thông báo cho người có yêu cầu và để theo dõi, quản lý, thống kê các việc đã giải quyết về quốc tịch. Bộ Tư pháp thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp nơi đã đăng ký hộ tịch của người đó để ghi chú hoặc hướng dẫn ghi chú vào Sổ hộ tịch. Nội dung ghi chú gồm: số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành Quyết định; nội dung Quyết định; người thực hiện ghi chú phải ký, ghi rõ họ tên và ngày, tháng, năm ghi chú.	
			0, 5 ngày làm việc	Bước 8. Sau khi nhận được Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền, Sở Tư pháp chuyển	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân	
4	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước 2.002036.000.00.00.H21	75 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/07/2025
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản xác minh đến Công an tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			20 ngày	Bước 3: Công an tỉnh giải quyết, chuyển kết quả qua Sở Tư pháp Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, cơ quan Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xác minh và gửi kết quả đến Sở Tư pháp. Trong thời gian này, Sở Tư pháp phải tiến hành thẩm tra giấy tờ trong hồ sơ xin thôi quốc tịch Việt Nam, lập danh mục đầy đủ các giấy tờ trong từng hồ sơ, kèm danh sách những người xin thôi quốc tịch theo mẫu quy định.	
			05 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
			4,5 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			làm việc	UBND tỉnh ký duyệt văn bản gửi Bộ Tư pháp: 04 ngày làm việc Bước 6. Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Tư pháp: 0,5 ngày làm việc	
			Không tính thời gian	Bước 7. Bộ Tư pháp kiểm tra lại hồ sơ, nếu xét thấy người xin thôi quốc tịch Việt Nam có đủ điều kiện được thôi quốc tịch Việt Nam thì Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định. - Sau khi có Quyết định cho thôi quốc tịch Việt Nam của Chủ tịch nước, Bộ Tư pháp gửi kết quả giải quyết cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để thông báo cho người có yêu cầu và để theo dõi, quản lý, thống kê các việc đã giải quyết về quốc tịch. Bộ Tư pháp thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp, nơi đã đăng ký hộ tịch của người đó để ghi chú hoặc hướng dẫn ghi chú vào sổ hộ tịch. Nội dung ghi chú gồm: số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành Quyết định; nội dung Quyết định; người thực hiện ghi chú phải ký, ghi rõ họ tên và ngày tháng năm ghi chú.	
			0, 5 ngày làm việc	Bước 8. Sau khi nhận được Quyết định cho thôi quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền, Sở Tư pháp chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
5	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước 1.005136.000.00.00.H21	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền: 18 ngày làm việc đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam; 53 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (hồ sơ xác minh thông thường) hoặc 68 ngày làm việc (hồ sơ xác minh	Đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam		Quyết định số 860/QĐ- UBND ngày 23/07/2025
			1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tra cứu đến Bộ Tư pháp: 1/2 ngày làm việc.	
			10 ngày làm việc	Bước 3. Bộ Tư pháp hoặc Cơ quan có liên quan - Bộ Tư pháp tiến hành tra cứu và có văn bản trả lời Sở Tư pháp: 10 ngày làm việc. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, cơ quan đã cấp giấy tờ đó tiến hành xác minh và có văn bản trả lời Sở Tư pháp.	
			03 ngày làm việc	Bước 4. Sau khi nhận được kết quả Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh, Sở Tư pháp giải quyết: 4.2. Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 3 giải quyết: 01 ngày làm việc. 4.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 4.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		phức tạp).	Đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (hồ sơ xác minh thông thường)		
			1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tra cứu đến Bộ Tư pháp: 1/2 ngày làm việc.	
			10 ngày làm việc đến 45 ngày	Bước 3. Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh từ 10 ngày làm việc đến 45 ngày) 3.1. Bộ Tư pháp tiến hành tra cứu và có văn bản trả lời Sở Tư pháp: 10 ngày làm việc; 3.2. Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xác minh và trả lời kết quả bằng văn bản cho Sở Tư pháp: 45 ngày .	
			03 ngày làm việc	Bước 4. Sau khi nhận được kết quả Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh, Sở Tư pháp giải quyết: 4.2. Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 3 giải quyết: 01 ngày làm việc. 4.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 4.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công: 1/2 ngày làm việc.	
			Đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (hồ sơ xác minh phức tạp)		

STT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			1/2 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tư pháp.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.4. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tra cứu đến Bộ Tư pháp: 1/2 ngày làm việc.	
			10 ngày làm việc đến 60 ngày	Bước 3. Bộ Tư pháp, Công an tỉnh từ 10 ngày làm việc đến 60 ngày làm việc) 3.1. Bộ Tư pháp tiến hành tra cứu và có văn bản trả lời Sở Tư pháp: 10 ngày làm việc; 3.2. Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xác minh và trả lời kết quả bằng văn bản cho Sở Tư pháp: 60 ngày.	
			03 ngày làm việc	Bước 4. Sau khi nhận được kết quả Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh, Sở Tư pháp giải quyết: 2.2. Chuyên viên phòng Nghiệp vụ 3 giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 3 thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: 1/2 ngày làm việc.	
Tổng cộng: 05 TTHC					